

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TỔNG CÔNG TY
CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 95 /TCTCNTP-TVLK
V/v công bố thông tin năm 2018

Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2018

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai kính gửi Báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty năm 2018 (đính kèm báo cáo), để thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TT & TT (B/c);
- Sở TC; Chi cục TCDN;
- Hội đồng thành viên;
- Các Phó TGĐ;
- Kiểm soát viên;
- Các phòng: KHTH, KTTC, TVLK, KTNB, DA, TCLĐ, NVTH, NCCL và PTSP;
- Lưu VT, TVLK.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Hiệu

Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: áp dụng theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quy chế Thu nhập – Tiền lương của Tổng công ty.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: áp dụng theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: áp dụng theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quy chế Thu nhập – Tiền lương của Tổng công ty.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: áp dụng theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: áp dụng theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quy chế Thu nhập – Tiền lương của Tổng công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: áp dụng theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp
BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA
DOANH NGHIỆP NĂM 2017

*(Số liệu chỉ tiêu về lương thực hiện 2017 và chỉ tiêu SXKD kế hoạch 2018
do Tổng công ty tự xây dựng)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP	-	Tổng công ty	Tổng công ty	Tổng công ty
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	1.112	1.004	1.054
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	14.535	13.107	24.188
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	193.930	157.914	305.989
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	-	6.019,67	-
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	14.535	13.606	24.188
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	9	9	9
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	27,5	27,5	27,5
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	4.545	3.667	5.059
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	41,32	33,28	46,84
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	595,78	480,73	663,74
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	4,96	4,01	5,53
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	46,19	37,96	52,38

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Hiểu